TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSPT
Ngày 17 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Trương Hoàn K, Du Văn B do có kháng cáo của bị cáo Trương Hoàn K và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:*

Họ và tên: **TRƯƠNG HOÀN K**, sinh năm 1990; tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp T, xã L.T, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ tên Lý Thị B, sinh năm 1992 (đã ly hôn); và 01 người con, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị cáo bị kháng nghị:*

Họ và tên: **DU VĂN B** (tên gọi khác: B1), sinh năm 1990; tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp T, xã L.T, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Du Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1962; Tiền sự, tiền án: Không có; Bị cáo ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 03/11/2020, đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về HS-KT-MT Công an huyện Đông Hải bắt quả tang: Trương Hoàn K, Đoàn Minh T, Nguyễn Khánh L và Trần Hoài E đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Trương Hoàn K tại ấp T, xã L.T, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Các đối tượng Lâm Quốc K1 và Du Văn B cùng sử dụng ma túy nhưng đã bỏ chạy khi Công an đến bắt quả tang.

Tang vật thu giữ được gồm: thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trương Hoàn K 01 gói nylon màu trắng, kích thước 9,5x5,5cm, bên trong có 10 gói nylon nhỏ kích thước từ 0,7x0,7cm đến 02x03cm, trong đó có 09 gói nylon bên trong không có gì, 01 gói kích thước 02x2,5cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng.

Thu giữ trên giường tại vị trí Khởi và các đối tượng sử dụng ma túy 01 gói thuốc lá hiệu Era, bên trong có 05 điếu thuốc và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,5x1,7cm có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus cùng sim số, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim số của Nguyễn Khánh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim số của Trương Hoàn K và số tiền 416.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad cùng sim số của Đoàn Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus cùng sim số của Lâm Quốc K1; 02 dụng cụ khò gas nhãn hiệu "Gas kovie"; 02 hột quẹt gas; 01 ống thủy tinh; 01 hộp nhựa màu trắng; một nửa lưỡi lam bằng kim loại màu trắng; 03 cây tăm bông; 01 bình thủy tinh; 01 bình nhựa màu trắng.

Đến ngày 04/11/2020, Lâm Quốc K1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 05/11/2020, Du Văn Bình đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 04-05/11/2020 của Trung tâm Y tế huyện Đông Hải xác định: Trương Hoàn K, Đoàn Minh T, Trần Hoài E, Nguyễn Khánh L, Lâm Quốc K1, Du Văn B đều dương tính với Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 108/KLGĐ-PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận:

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 02cm x 2,5cm (ký hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,33946 gam.

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1,5cm x 1,7cm (ký hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,04995 gam.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/11/2020, Trương Hoàn K và Du Văn B mỗi người góp 350.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, B đến nhà K để cùng Khởi sử dụng ma

túy. Cùng khoảng thời gian trên Nguyễn Khánh L, Trần Hoài E và Lâm Quốc K1 đều là người nghiện ma túy gặp và rủ nhau góp tiền đến nhà Khởi mua ma túy sử dụng.

Đến 18 giờ 08 phút ngày 03/11/2020, Kiệt dùng số điện thoại 0375.114.992 gọi vào số điện thoại 0948.944.171 của Khởi hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine nhưng K nói không có rồi tắt máy. Sau khi tắt máy, K trao đổi với B về việc bán ma túy cho K1 thì B đồng ý nên K gọi lại cho K1 nói là có ma túy và hẹn đến nhà K lấy và sử dụng tại nhà K. Một lúc sau Đoàn Minh T đến nhà K để lấy điện thoại do lần trước đến chơi bỏ quên và ngồi trên giường cầm điện thoại chơi game. Lúc này, K và B chiết ma túy ra gói nylon nhỏ để bán cho K1. Đến 21 giờ 09 phút cùng ngày, K chưa thấy K1 đến mua ma túy nên điện hỏi Kiệt khi nào đến lấy ma túy.

Khoảng 22 giờ, K1 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Khánh L, còn Trần Hoài E đi xe một mình đến nhà K. Khi vào nhà, K1 đưa cho K 300.000 đồng, K nhận tiền rồi lấy ma túy đưa cho K1 cùng với công cụ sử dụng. K1 cùng với L, Hoài E sử dụng hết số ma túy đã mua tại nhà của K. Sau đó, K1 xin K thêm một ít ma túy nữa để sử dụng tiếp, K đồng ý rồi lấy ma túy loại Methamphetamine bỏ vào bình hút rồi tất cả 06 người gồm: K, B, T, K1, L, Hoài E luân phiên nhau sử dụng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đông Hải đến bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trương Hoàn K, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Tuyên bố bị cáo Du Văn B, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàn K 03 (ba) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàn K 07 (bảy) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo Trương Hoàn K là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Du Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KSXX, yêu cầu cấp phúc thẩm

sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu theo hướng, xét xử bị cáo Trương Hoàn K và bị cáo Du Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, bị cáo Trương Hoàn K kháng cáo yêu cầu xem xét lại bản án sơ thẩm đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xin giảm án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định số 01/QĐ-VKS rút lại toàn bộ Kháng nghị số 01 ngày 22/02/2022 nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị trên. Đối với đơn kháng cáo của bị cáo Trương Hoàn Khởi về nội dung và thời hạn đúng theo quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trương Hoàn K, Du Văn B tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Hoàn K về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Du Văn Bình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đối với bị cáo Trương Hoàn K mức án về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" thấy rằng: Khối lượng ma túy do bị cáo K và B cùng hùn tiền mua và khi quyết định bán (chia) cho K1 thì bị cáo K hoàn toàn không tự quyết mà phải có sự đồng ý của bị cáo B. Như vậy về tính chất, vai trò đồng phạm của bị cáo B và K là ngang nhau; Mặt khác, giai đoạn phúc thẩm bị cáo K cung cấp tài liệu mới chứng minh bà và bác của bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo K, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, giảm cho bị cáo 06 tháng đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Hoàn K và bị cáo Du Văn B khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/11/2020, các bị cáo góp mỗi người 350.000 đồng, mua chất ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, do Lâm Quốc K1 mua nên đến khoảng 22 giờ cùng ngày, các bị cáo có bán lại một phần chất ma túy đã mua cho Lâm Quốc K1 với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua chất ma túy Lâm Quốc K1 cùng Nguyễn Khánh L, Trần Hoài E sử dụng chất ma túy tại nhà của bị cáo Trương Hoàn K. Khi K1 cùng L, Hoài E sử dụng hết chất ma túy đã mua,

K1 có xin thêm chất ma túy của bị cáo Trương Hoàn K để sử dụng. Do đó, bị cáo Trương Hoàn K đã đồng ý, bỏ chất ma túy vào dụng cụ hút rồi cùng với Du Văn B, Đoàn Minh T, Lâm Quốc K1, Nguyễn Khánh L, Trần Hoài E sử dụng chất ma túy. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đông Hải tiến hành bắt quả tang.

[2] Tại bản Kết luận giám định số 108/KLGĐ-PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 02cm x 2,5cm (ký hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,33946 gam. Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1,5cm x 1,7cm (ký hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,04995 gam.

[3] Xét thấy, bị cáo Trương Hoàn K và bị cáo Du Văn B đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Lâm Quốc K1. Do đó, hành vi của bị cáo Trương Hoàn K và bị cáo Du Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Hoàn K thừa nhận có hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng chất ma túy và địa điểm do mình quản lý để Đoàn Minh T, Lâm Quốc K1, Nguyễn Khánh L, Trần Hoài E sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi trên của bị cáo Trương Hoàn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[5] Với hành vi như đã nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Trương Hoàn K, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Du Văn B, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Ngày 22/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải ban hành Kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KSXX, đề nghị cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo Trương Hoàn K và bị cáo Du Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 01/QĐ-VKS rút lại quyết định kháng nghị phúc thẩm trên. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KSXX ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

[7] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Hoàn K: Bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 02 đến 07

năm tù. Bị cáo là người trực tiếp liên lạc để bán chất ma túy cho người khác, có vai trò cao hơn so với bị cáo Du Văn B nên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo có cung cấp chứng cứ mới thể hiện bị cáo có bà và bác là người có công với cách Mạng đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cấp phúc thẩm cần bổ sung. Tuy nhiên, như đã nhận định trên, Bản án sơ thẩm đã xử phạt mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ của từng tội danh bị cáo đã phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Trương Hoàn K.

[8] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát Viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải; không chấp nhận đề nghị giảm án cho bị cáo Trương Hoàn K; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Hoàn K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trương Hoàn K.

[9] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Hoàn K kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định; bị cáo Du Văn B không phải chịu án phí phúc thẩm.

[10] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm Kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KSXX ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Hoàn K; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàn K, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*;

3. Tuyên bố bị cáo Du Văn B, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàn K 03 (ba) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàn K 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trương Hoàn K phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2020.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Du Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

6. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Hoàn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Văn Mỹ **Tăng Trần Quỳnh Phương** **Trần Quang Khang**